

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HAI BÀ TRUNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
*Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*

Bản án số: **264/2021/HS-ST**  
Ngày: 21.10.2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Phạm Hoàng Nam**

*Các hội thẩm nhân dân:*

**1. Bà Dương Thị Thắm**

**2. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương**

**- Thư ký phiên tòa:** **Bà Hoàng Thị Phi Nga** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:** **Bà Nguyễn Ngọc Ánh** – Kiểm sát viên.

Ngày 21.10.2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 264/2021/TLST- HS ngày 01.10.2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 278/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Duy V** - Sinh năm 1986; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: số 10 ngõ 71 phố H B Tr, phường C N, quận H K, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Không xác định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Nguyễn Duy D (đã chết); Họ tên mẹ: Lê Thị N; Có 01 con sinh năm 2011. Danh chỉ bản số: 387 lập ngày 13/7/2021 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp.

\* Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- 01 tiền án: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về Tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã xóa án tích).

Bị bắt quả tang ngày 08/7/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/7/2021, Nguyễn Duy V đi bộ lang thang đến khu vực cây xăng Võ Thị Sáu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy “đá” về sử dụng. V gặp một người phụ nữ (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) và mua của người này 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Người phụ nữ đồng ý và đưa lại cho 01 túi niL màu trắng kích thước khoảng 2x5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. V cầm túi ma túy cất vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi về phòng trọ V đã thuê tại tầng 2 số nhà 179 phố Huế, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội để dọn dẹp nhà cửa. Khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, anh Nguyễn Hoàng L (SN:1986- Nơ ở: 16 Ngõ Gạch, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) là bạn xã hội của V đến phòng trọ của V để cùng dọn dẹp. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi V và L đang dọn dẹp thì tổ công tác công an phường Phố Huế tiến hành kiểm tra kiểm tra lưu trú – tạm trú. Tại thời điểm kiểm tra, do lo sợ bị phát hiện nên Nguyễn Duy V đã tự giác giao nộp cho cơ quan công an từ trong túi quần trước bên phải đang mặc 01 túi niL màu trắng kích thước khoảng 2x5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. V khai đó là ma túy “đá” mua để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, cơ quan công an không thu giữ gì của V và L. Tổ công tác đã lập biên bản bắt quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật, đưa V và L cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Duy V.

Tại bản kết luận giám định số 5646/KLGD-PC09 ngày 15/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,344 gam.”*

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Duy V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Duy V: V khai báo không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải V xác định địa điểm mua ma túy và người phụ nữ đã bán ma túy cho V. Kết quả V xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực cây xăng Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được người phụ nữ đã bán ma túy cho V. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục xác minh, xử lý.

Đối với Nguyễn Hoàng L: Quá trình điều tra xã định L là bạn xã hội của Nguyễn Duy V. L không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của V.

*Tại bản Cáo trạng số 250/CT/VKS-HS ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Duy V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.*

**Tại phiên toà:**

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ quan điểm truy tố với Nguyễn Duy V như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù từ 18 đến 24 tháng tù; Tịch thu tiêu huỷ 01 gói ma túy loại Methamphetamine khối lượng: 0,344 gam.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,344 gam cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Duy V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma

tuý” tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, làm xói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: nhân thân của bị cáo trước đây có 01 tiền án: năm 2017 bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tuy đã được xóa án tích nhưng việc tiếp tục phạm tội lần này thể hiện sự coi thường kỷ cương, pháp luật của bị cáo, do vậy cần xem xét khi xác định mức hình phạt.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 gói ma túy loại Methamphetamine khối lượng: 0,344 gam thu giữ của bị cáo là chất gây nghiện bị cấm lưu hành theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Duy V: V khai báo không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải V xác định địa điểm mua ma túy và người phụ nữ đã bán ma túy cho V. Kết quả V xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực cây xăng Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được người phụ nữ đã bán ma túy cho V. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục xác minh, xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Hoàng L: Quá trình điều tra xã định L là bạn xã hội của Nguyễn Duy V. L không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của V nên cơ quan điều tra không có cơ sở để tiến hành xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Từ những nhận định trên,***

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Duy V** phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

**2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Xử phạt: Nguyễn Duy V: 19 (Mười chín) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08.7.2021.**

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 gói ma túy loại Methamphetamine khối lượng: 0,344 gam (01 bì giấy đã được niêm phong, có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Nguyễn Duy V).

Tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 20/9/2021, tang vật số 293/21 giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 phần I Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Nguyễn Duy V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND P.C N, Q.H K, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**PHẠM HOÀNG NAM**